

Bản án số: 468/2022/HS-ST

Ngày: 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Mai Thanh Giàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: Bà Đường Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 434/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 511/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Tiến A, sinh năm 1998, tại Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Nhà không số, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình V, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1979; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hồ Thị Kim Th, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 04/07/2022, chị Lê Thị Tr điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Lead màu xanh nâu, biển số 387.68 đến nhà chị Th để chơi. Khi chị Tr khởi động xe mô tô hiệu Honda loại Lead, biển số 387.68 để về nhưng xe không nổ máy. Chị Tr biết Vũ Tiến A là thợ sửa xe nên nói với Vũ Tiến A là sửa xe cho chị Tr, thì Vũ Tiến A đồng ý và nói chị Tr đưa giấy tờ đăng ký xe mô tô này cho Tiến A giữ để trong quá trình sửa xe khi chạy thử xe ra đường, nếu Công an hỏi thì trình cho Công an, chị Tr tin tưởng nên đưa giấy đăng ký xe mô tô Honda Lead biển số 387.68 cho Vũ Tiến A sau đó chị Tr đi về. Sau khi kiểm tra xe xong, Tiến A phát hiện xe bị hư phần điện nên tiến hành sửa chữa. Đến ngày 13/7/2022, Vũ Tiến A sửa xe xong nhưng không gọi báo cho chị Tr biết đến nhận xe mà nảy sinh ý định lấy xe mô tô của chị Tr đi bán hoặc cầm cố cho người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 14/7/2022, Vũ Tiến A tự ý điều khiển xe mô tô cùng giấy đăng ký xe của chị Tr đi tìm người mua để bán hoặc tiệm cầm đồ để cầm cố thế chấp lấy tiền tiêu xài cá nhân. Với mục đích này, khi đang lưu thông trên đường Kha Vạn Cân, Vũ Tiến A phát hiện có tiệm cầm đồ “Viễn T” tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tiến Anh liền đưa xe mô tô hiệu Honda loại Lead màu xanh nâu, biển số 387.68 vào cầm cho chị Trần Thị Thanh Th lấy số tiền 18.000.000 đồng. Chị Th hỏi nguồn gốc xe thì A nói xe do A mua bán có giấy tờ xe, rồi đưa giấy đăng ký xe mô tô của chị Tr và căn cước công dân của A ra cho chị Th xem. Chị Th thấy có đủ giấy tờ nên đồng ý nhận cầm xe, với số tiền 18.000.000 đồng và viết giấy biên nhận cầm xe cho Vũ Tiến A. Sau khi cầm xe của chị Tr, Vũ Tiến A không về nhà trọ với chị Th và lấy số tiền này trả nợ, ăn chơi tiêu xài cá nhân. Biết không có khả năng chuộc lại xe trả cho chị Tr, Tiến A đã tắt điện thoại, chặn cuộc điện thoại của chị Th, chị Tr bỏ trốn để trốn tránh nhằm chiếm đoạt tài sản của chị Tr. Còn chị Tr và chị Th nhiều lần liên lạc tìm kiếm Vũ Tiến A để lấy lại xe cho Tr nhưng không liên lạc được nên có gọi điện báo cho ông Vũ Đình V là cha của Vũ Tiến A, ông V trả lời cũng không liên lạc được với Vũ Tiến A và hiện không biết Vũ Tiến A ở đâu. Đến ngày 18/7/2022, sau nhiều lần tìm kiếm đòi lại xe nhưng không được, chị Tr đến Công an phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức trình báo. Qua truy xét, ngày 19/7/2022, Công an phường Tam Phú phát hiện A trong quán cà phê khu vực Tam Phú nên đưa Vũ Tiến A về trụ sở làm việc. Tại Công an Phường, Vũ Tiến A đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô của chị Tr như trên và chỉ địa điểm đã cầm cố xe chị Tr để Công an tiến hành thu giữ vật chứng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 257-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 22/7/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda loại Lead dung tích 125, sơn màu xanh nâu, biển số 387.68 của chị Lê Thị Tr có trị giá 17.000.000 đồng.

Qua xác minh điều tra còn xác định được, ngày 17/6/2022, tại nhà số Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, anh Nguyễn Đại Đ giao xe mô tô Suzuki biển số 48392 và giấy tờ đăng ký xe nhờ Vũ Tiến A sửa chữa, ngay sau khi nhận xe Vũ Tiến A đưa xe mô tô của anh Đ đến tiệm cầm đồ 24, địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nói là xe của Tiến A mới mua chưa sang tên đổi chủ rồi thỏa thuận cầm cố cho anh Hoàng Văn Th lấy số tiền 25.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Khi anh Đ đưa xe cho Tiến A đi sửa, do kẹt tiền Tiến A có nói với anh Đ mượn xe đi cầm thì anh Đ đồng ý và anh Đ cũng không hỏi khi nào Tiến A chuộc xe trả lại cho Anh Đ. Khi biết xe mô tô Suzuki, biển số 48392 không phải của Tiến A, anh Hoàng Văn Th đã giao nộp xe mô tô trên cho cơ quan điều tra và được người thân của Tiến A hoàn trả lại số tiền 25.000.000 đồng đã cầm cố nói trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức có văn bản số 3764/CV-ĐCShS ngày 14/9/2022, gửi đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp nhận vụ việc và vật chứng để giải quyết theo thẩm quyền do sự việc xảy ra trên địa bàn Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Văn bản số 3017/ĐCShS ngày 14/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 trả lời vụ việc nói trên xảy ra tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không cấu thành tội phạm nên không tiếp nhận.

Vật chứng thu giữ:

Số tiền 300.000 đồng là số tiền còn lại trong số tiền 18.000.000 đồng do Vũ Tiến A cầm xe mô tô của chị Tr;

01 xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu xanh nâu, biển số 387.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu xanh nâu, biển số 72H1-387.68 đứng tên Lê Thị Tr. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Tr;

01 biên nhận cầm đồ xe mô tô hiệu Honda, loại Lead màu xanh nâu, biển số 387.68, ghi người cầm là Vũ Tiến A;

01 xe mô tô Suzuki biển số 48392; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024687 của anh Nguyễn Đại Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Đ;

01 xe mô tô Honda Vario màu trắng đen, biển số: 256.76; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 068215 thu giữ từ Vũ Tiến A là xe của chị Hồ Thị Kim Th cho Vũ Tiến A mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Th;

Về dân sự:

Chị Lê Thị Tr đã nhận lại xe mô tô Honda Lead màu xanh nâu, biển số 387.68 và không yêu cầu bồi thường;

Chị Trần Thị Thanh Th đã được gia đình bị cáo Vũ Tiến A trả lại 18.000.000 đồng tiền cầm xe mô tô Honda Lead màu xanh nâu, biển số 387.68 nên không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 388/CT-VKSTPTĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Vũ Tiến A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định

tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Tiến A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Tiến A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Vũ Tiến A từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Người liên quan; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự tín nhiệm của chị Lê Thị Tr giao xe mô tô hiệu Honda loại Lead biển số 387.68 để Vũ Tiến A sửa chữa tại nhà không số thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng sau khi sửa xe xong, Vũ Tiến A không giao trả xe cho chị Tr. Ngày 14/7/2022, Vũ Tiến A đã nảy sinh ý định tìm người bán hoặc cầm cố để chiếm đoạt xe mô tô của chị Tr, rồi tự ý đem xe mô tô cùng giấy tờ xe của chị Tr đến tiệm cầm đồ “Viễn T” tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cho chị Trần Thị Thanh Th lấy số tiền 18.000.000 đồng tiêu xài cá nhân rồi bỏ

trốn, tắt, chặn điện thoại chị Tr và nhiều người khác biết việc để chiếm đoạt tài sản của chị Tr thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của Vũ Tiến A đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Đối với chị Trần Thị Thanh Th khi nhận cầm cố xe mô tô hiệu Honda loại Lead, biển số: 387.68 không biết đó là xe mô tô do Vũ Tiến A phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ xử lý hình sự về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[5] Đối với việc Vũ Tiến A nhận xe mô tô Suzuki biển số 48392 của anh Nguyễn Đại Đ vào ngày 17/6/2022, tại nhà số Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ Tiến A mang xe mô tô nói trên của anh Đ đến tiệm cầm đồ “24”, địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cầm cố cho anh Hoàng Văn Th lấy số tiền 25.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, khi anh Đ giao xe, Vũ Tiến A có nói với anh Đ sau khi sửa xe xong thì mượn xe đi cầm và được anh Đ đồng ý, anh Đ cũng không hỏi khi nào Tiến A chuộc xe trả lại cho Anh Đ, nên hành vi này không cấu thành tội phạm.

[6] Đối với việc Vũ Tiến A mượn xe mô tô Honda Vario màu trắng đen, biển số: 256.76 của bạn gái là chị Hồ Thị Kim Th. Khi Vũ Tiến A bị bắt giữ về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe mô tô của chị Tr, thì bị cáo A vẫn đang sử dụng xe mô tô này và không có mục đích chiếm đoạt nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] Số tiền 300.000 đồng. Đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7.2] 01 xe mô tô hiệu Honda loại Lead biển số: 387.68; 01 giấy đăng ký xe mô tô Honda loại Lead biển số: 387.68 của Lê Thị Tr; 01 xe mô tô Suzuki biển số 48392; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024687 của anh

Nguyễn Đại Đ; 01 xe mô tô Honda Vario màu trắng đen, biển số: 256.76; 01 Giấy chứng nhận đăng kí xe số 068215 của chị Hồ Thị Kim Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chị Tr, anh Đ và chị Th là đúng quy định pháp luật.

[8] 01 biên lai cầm đồ xe mô tô hiệu Honda loại Lead biển số: 387.68, ghi người cầm là Vũ Tiến A. Đây là chứng cứ của vụ án đã được đánh bút lục lưu trong hồ sơ vụ án, nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về dân sự: Chị Lê Thị Tr đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường; Chị Trần Thị Thanh Th đã được gia đình bị cáo Vũ Tiến A trả lại 18.000.000 đồng tiền cầm xe mô tô Honda Lead màu xanh nâu, biển số 387.68, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Tiến A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 300.000 (ba trăm) ngàn đồng (theo Giấy nộp tiền ngày 04/11/2022; bên nộp tiền Công an thành phố Thủ Đức; bên nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Tiến A phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường